

Bản án số: **09** /2021/HS-ST  
Ngày 01- 02- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Hai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Văn Trình

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thùy Khánh Linh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Duy V;** sinh ngày 03 tháng 02 năm 1981 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 54, phường Th, quận Th, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ng, sinh năm :1958 và bà Lê Thị Thân A, sinh năm :1956; Cả 02 đều còn sống; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con đầu; Có vợ Nguyễn Thị Nh, sinh năm:1984 và có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: Ngày 10 tháng 11 năm 1998 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự sơ thẩm số 79; bị bắt, tạm giam ngày 29 tháng 10 năm 2020. Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm:1984.

Nơi cư trú: 186 đường Ph, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo Lê Duy V đã nhờ H (chưa xác định được nhân thân lai lịch) mua giúp 2.000.000 đồng ma túy về sử dụng, H đồng ý, nhận tiền và đi đâu không rõ. Khoảng 30 phút sau H quay lại, nói bị cáo đi theo H đến khu vực gần sân vận động Chi Lăng rồi chỉ để bị cáo nhặt 01 hộp thuốc lá trên vỉa hè, bên trong có 02 gói nilon chứa chất ma túy. Bị cáo lấy 02 gói nilon trên cát giấu vào túi áo khoác bên trái, vứt vỏ hộp thuốc đi rồi điều khiển xe về nhà. Đến 03 giờ ngày 29 tháng 10 năm 2020, bị cáo hẹn với bạn là B (không xác định được nhân thân lai lịch) đi ăn khuya, trong lúc điều khiển xe mô tô hiệu Honda BKS: 43D1-863.94 đứng chờ bạn trước số nhà 153 Nguyễn Đình Tứ, thuộc phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thì bị tổ tuần tra 8394 Công an phường Hòa An bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ:

- Trong túi áo khoác bên trái của bị cáo đang mặc có 02 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (2,5 x 3,5)cm và (4 x 7)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong kí hiệu lần lượt là HA01a, HA01b đựng trong bì thư ký hiệu HA.01;

Theo Kết luận giám định số 321/GĐ-MT ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu HA01a gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 0,375gam; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu HA01b gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 2,313 gam.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKSCL ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Duy V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 Bộ luật TTHS:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong mẫu chất ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,267 gam mẫu HA01a; 2,149 gam mẫu HA01b và toàn bộ bao gói mẫu.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner, BKS:43D1-863.94 của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ, quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 03 giờ 10 phút ngày 29 tháng 10 năm 2020, trước số nhà 153 đường Nguyễn Đình Tứ, thuộc phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Lê Duy V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,375gam ma túy loại Ketamine và 2,313 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Duy V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ vì lợi ích bản thân mà bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật, lao vào con đường phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, góp phần gieo rắc những tiềm ẩn bệnh tật, làm suy thoái giống nòi dân tộc, về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 10 tháng 11 năm 1998 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích nên cần phải xử phạt thích đáng, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo giáo dục đồng thời để răn đe làm gương cho người khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 122/QĐ-XPHC ngày 23/11/2020 bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tên H bán trái phép chất ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ tách ra tiếp tục điều tra và xử lý khi có đủ cơ sở nên HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người tên B là bạn của bị cáo không xác định nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xem xét xử lý.

[4] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong mẫu chất ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,267 gam mẫu HA01a; 2,149 gam mẫu HA01b và toàn bộ bao gói mẫu.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner, BKS:43D1-863.94 bị cáo đứng tên đăng ký sở hữu, đây là tài sản chung của vợ chồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lê Duy V** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2/ Về căn cứ điều khoản và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29 tháng 10 năm 2020).

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong mẫu chất ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,267 gam mẫu HA01a; 2,149 gam mẫu HA01b và toàn bộ bao gói mẫu.

- Trả lại cho bị cáo Lê Duy V một xe mô tô hiệu Winner, BKS: 43D1-863.94.

*(Tất cả những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07*

*tháng 01 năm 2021 giữa công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng).*

4/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn trên kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Hai**













**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

